

ĐIỀU TRA TÌNH HÌNH BỆNH VIÊM PHỔI Ở CHÓ VÀ BIỆN PHÁP PHÒNG TRỊ BỆNH TẠI THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

Vũ Thị Thảo, Phạm Hồng Sơn
Trường Đại học Tây Bắc

Tóm tắt: Thành phố Sơn La gồm 5 xã, 7 phường với tổng diện tích 323,5 Km². Trong tổng số 7.095 con chó của thành phố có 2.806 con mắc bệnh viêm phổi chiếm gần 1/3 tổng đàn. Khi chó bị viêm phổi thường có các biểu hiện: Hắt hơi, ho, chảy nhiều nước mũi, khó thở, nghe phổi có tiếng ran, tiếng cọ màng phổi. Chó mệt mỏi, ủ rũ, kém hoặc bỏ ăn, thân nhiệt, tần số hô hấp, tần số tim mạch tăng. Chó ở độ tuổi 2-6 tháng tuổi mắc bệnh phổ biến là 1.850 con chiếm tỷ lệ 65,93%. Trong đó, giống chó ngoại mắc nhiều nhất là 1.714 con (chiếm 61,08%). Thử nghiệm hai phác đồ điều trị trên 25 con chó có cùng triệu chứng trong tự nhiên với liệu trình từ 3-5 ngày, thời gian điều trị trung bình là 4,05 ngày, kết quả khỏi bệnh hoàn toàn.

Từ khóa: Chó, viêm phổi, ứng dụng điều trị.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Vốn là loài vật giàu tình cảm và rất trung thành nên chó luôn là người bạn đồng hành thân thiết của con người. Chăn nuôi chó có mục đích đa dạng: Giữ nhà, bắt chuột, chăn dắt gia súc, kéo xe, làm cảnh, an ninh, nghiên cứu vũ trụ, y học, địa chất, thể thao... nên trong những năm gần đây, phong trào nuôi chó ở các thành phố phát triển rất mạnh mẽ và đặc biệt là thành phố Sơn La: Theo thống kê của trung tâm dịch vụ nông nghiệp thành phố đến tháng 05/2023 là 7.095 con [11]. Với khí hậu mát mẻ là điều kiện tốt trong chăn nuôi chó nhưng đi đôi với nó thì Sơn La có mùa đông rét buốt kèm với sự xuất hiện của sương muối dịch bệnh xảy ra ngày càng nhiều. Một trong những bệnh gây thiệt hại rất lớn về kinh tế cho việc nuôi chó là bệnh viêm phổi. Bệnh không có tính chất truyền lây nhưng tác động kéo dài đối với cơ thể chó. Mầm bệnh thường tồn tại rất lâu trong cơ thể chó cũng như ngoài môi trường làm việc phòng trị khó khăn. Khi chó bị nhiễm bệnh chi phí điều trị lớn, thời gian và liệu trình điều trị kéo dài. Bệnh xảy ra ở mọi lứa tuổi, đặc biệt là chó nhập nội làm ảnh hưởng đến hiệu quả công tác nuôi dưỡng, huấn luyện và sử dụng chó. Xuất phát từ thực tế trên, tôi tiến hành nghiên cứu đề tài: **“Điều tra tình hình bệnh viêm phổi ở chó và biện pháp phòng trị bệnh tại Thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La”**.

2. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng, địa điểm và thời gian nghiên cứu

- **Đối tượng nghiên cứu:** Chó bị bệnh viêm phổi, chó khỏe mạnh được nuôi tại thành phố Sơn La.

- **Địa điểm:** Thực hiện tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La

- **Thời gian:** từ tháng 02/2023 đến 08/2023.

2.2. Nội dung nghiên cứu

- Điều tra tình hình bệnh viêm phổi ở chó tại Thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đánh giá hiệu quả của một số phác đồ điều trị bệnh viêm phổi ở chó tại Thành phố Sơn La.

2.3. Phương pháp nghiên cứu

2.3.1. Các chỉ tiêu theo dõi

- Tỷ lệ chó mắc bệnh viêm phổi theo nhóm giống (nhóm chó nội, nhóm chó ngoại)

- Tỷ lệ chó mắc bệnh viêm phổi theo lứa tuổi (chia theo độ tuổi ≤ 2 tháng tuổi; 2 - 6 tháng tuổi; 7-12 tháng tuổi; >12 tháng tuổi).

- Đặc điểm bệnh lý bệnh viêm phổi ở chó: Theo dõi 25 con mắc bệnh viêm phổi có các biểu hiện lâm sàng, thân nhiệt, tần số hô hấp, tần số tim mạch.

- Sử dụng hai phác đồ, đánh giá hiệu quả điều trị chó bị viêm phổi.

2.3.2. Phương pháp điều tra.

Phương pháp điều tra sơ cấp:

Xin số liệu thống kê về đàn chó từ tháng 01-05/2023 của Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp thuộc Thành phố Sơn La.

Phương pháp điều tra thứ cấp trong quá trình thực hiện đề tài.

- Thống kê trực tiếp toàn bộ đàn chó bị mắc

bệnh viêm phổi trên địa bàn thành phố Sơn La. Bằng cách đến trực tiếp theo tháng để xin số lượng con mắc bệnh hàng ngày tại một số cơ sở kinh doanh phục vụ thú y về tình hình mắc bệnh viêm phổi xảy ra trên đàn chó nuôi tại thành phố Sơn La, thông qua 5 xã, 7 phường, chó đến khám, chữa bệnh tại một số cơ sở dịch vụ thú y tại thành phố Sơn La.

- Trực tiếp đến điều tra và lập sổ sách theo dõi đàn chó bệnh cần điều tra bằng cách theo dõi, ghi chép những con có biểu hiện, triệu chứng lâm sàng... hàng ngày

- Trên cơ sở số liệu ghi chép được tính toán tỷ lệ mắc bệnh, tỷ lệ khỏi, thời gian điều trị trung bình...

Phương pháp phân loại giống chó: Dựa theo nguồn gốc chó nuôi chia giống chó thành 2 nhóm: Nhóm chó nội và nhóm chó ngoại. Theo Lê Văn Thọ, 1997[7]

Nhóm giống chó nội hay chó ta, chó mực, chó vện là các giống chó thuần chủng tồn tại từ lâu đời và gắn bó với đời sống của người Việt Nam như: chó Bắc Hà, chó Lài (Dingo Đông Dương), H'mông cộc đuôi, chó Phú Quốc....

Nhóm giống chó ngoại: Là những giống chó có nguồn gốc ngoại nhập từ Nhật Bản, Trung Quốc, Đức, Anh, Pháp... như các giống chó Fox, Chihuahua, Akita, Bulldog, Doberman,...

Phương pháp chẩn đoán bệnh

- Sử dụng các phương pháp chẩn đoán như: Nhìn, sờ, nắn, gõ và nghe đối với các bệnh về đường hô hấp. Theo TS. Chu Đức Thắng, 2007[6]

Nhìn vùng ngực: Chó khỏe lúc thở hai bên lồng ngực hoạt động rõ và đều đặn. Dùng tay sờ và ấn mạnh vào các khe sườn. Từng vùng da nóng do viêm tại chỗ sờ con vật đau do viêm màng phổi hay bị thương tại chỗ.

Gõ vùng phổi: Ở chó cạnh trước giáp xương bả vai, cạnh trên giáp sống lưng 2-3 ngón tay. Cạnh sau bắt đầu từ gốc xương sườn 12 qua các giao điểm của đường ngang kẻ từ gờ xương cánh hông và xương sườn 1, đường ngang kẻ từ mỏm xương ngồi và xương sườn 10, đường ngang kẻ từ khớp xương vai và xương sườn 8, tận cùng ở gian sườn 6.

Nghe phổi: Nghe trực tiếp: Phủ lên con

vật một miếng vải mỏng để tránh bẩn, áp sát lỗ tai nghe trực tiếp.

Nghe gián tiếp qua ống nghe: Nên bắt đầu nghe ở giữa phổi, sau đó nghe về phía trước, phía sau, trên và xuống dưới, những vùng tiếng phế nang yếu hơn vùng dưới phổi. Nghe từ điểm này qua điểm khác, không nghe cách quãng, mỗi điểm nghe vài ba lần thở. Khi nghe tiếng phế nang không rõ có thể dùng tay bịt mũi chó để con vật thở dài và sâu, nghe được rõ hơn.

Theo dõi các chỉ tiêu lâm sàng (thân nhiệt, tần số hô hấp, tần số tim).

- **Theo dõi thân nhiệt ($^{\circ}\text{C}$):** Chúng tôi dùng nhiệt kế đo ở trực tràng của chó.

- **Theo dõi tần số hô hấp (lần/phút):** Để đếm tần số hô hấp ở chó chúng tôi quan sát sự lên xuống hõm hông của chó kết hợp dùng ống nghe nghe âm phổi ngày 2 lần (sáng, chiều).

- **Theo dõi tần số tim đập (lần/phút):** Chúng tôi dùng ống nghe nghe vùng tim chó.

Sử dụng một số phác đồ để điều trị cho chó mắc bệnh

Phác đồ 1:

Mycotin 0,1ml/kg TT (tiêm dưới da)

BiO - Sone 0,5ml/10kg TT (tiêm dưới da)

Bromhexin 0,1ml/kgTT (tiêm dưới da)

Vitamin C 10% 1ml/kgTT (tiêm dưới da)

Phác đồ 2:

Ceftila 0,1ml/kg TT (tiêm dưới da)

BiO - Sone 0,5ml/10kg TT (tiêm dưới da)

Bromhexin 0,1ml/kgTT (tiêm dưới da)

Vitamin C 10% 1ml/kgTT (tiêm dưới da)

2.4. Phương pháp xử lý số liệu

Các số liệu thu thập được xử lý theo phương pháp thống kê sinh vật học của Nguyễn Văn Thiện, 2008[8] và phần mềm Irristat.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Tình hình chó mắc bệnh viêm phổi theo nhóm giống nuôi tại thành phố Sơn La

Mỗi giống chó do có nguồn gốc xuất xứ và đặc điểm khác nhau cho nên sức đề kháng cũng khác nhau, vì thế khả năng nhiễm bệnh cũng khác nhau. Để khái quát chung về tỷ lệ mắc bệnh viêm phổi theo nhóm giống, chúng tôi đã chia thành 2 nhóm: Chó nội và chó ngoại. Kết quả được trình bày ở bảng 3.1

Bảng 3.1. Tỷ lệ chó mắc bệnh viêm phổi theo nhóm giống nuôi tại thành phố Sơn La

Địa điểm	Tổng số chó mắc bệnh (con)	Nhóm giống chó nội		Nhóm giống chó ngoại	
		Số chó mắc bệnh (con)	Tỷ lệ (%)	Số chó mắc bệnh (con)	Tỷ lệ (%)
P. Chiềng Lề + Tô Hiệu	501	216	43,11	285	56,89
P. Quyết Thắng + Quyết Tâm	482	224	46,47	258	53,53
P. Chiềng Cơi + Chiềng An	425	156	30,71	269	63,29
P. Chiềng Sinh + Cơ sở dịch vụ thú y	606	149	24,59	457	75,41
Xã Chiềng Xôm	147	60	40,82	87	59,18
Xã Hua La	199	93	46,73	106	53,27
Xã Chiềng Cọ	155	63	40,65	92	59,35
Xã Chiềng Đen	114	45	39,47	69	60,53
Xã Chiềng Ngần	177	86	48,59	91	51,41
Tổng số con mắc bệnh	2.806	1.092	38,92	1.714	61,08

Bảng 3.1 cho thấy: Giữa hai nhóm giống chó nội và ngoại thì thấy chó nội tỷ lệ mắc bệnh thấp hơn chó ngoại. Trong đó, nhóm chó nội có 1.092 con mắc chiếm tỷ lệ 38,92%, nhóm chó ngoại 1.714 con chiếm 61,08%. Sở dĩ, nhóm chó ngoại vốn đã có sức đề kháng kém khi được đưa về nuôi tại thành phố Sơn La gặp phải một số khó khăn như: Thời tiết Sơn La lạnh khắc nghiệt và thay đổi thất thường. Đồng thời, việc di chuyển chúng trên một quãng đường khá dài, đường xá đi lại khó khăn... dẫn đến chó dễ mắc cảm với dịch bệnh.

Điều này phù hợp với nhận xét của Tô Du - Xuân Giao, 2006[3]: Chó nhập từ nước ngoài vào nước ta thường có chất lượng con giống rất tốt, được coi là thuần chủng hơn chó nuôi sinh sản trong nước cùng chủng loại. Tuy nhiên, chó nhập nội thường gặp một số khó khăn như qua quá trình mua, nuôi dưỡng, vận chuyển từ nước ngoài về đến Việt Nam làm chó bị mệt. Chó bị thay đổi lớn về chế độ chăm sóc, thức ăn, thời

tiết, môi trường nên giống chó ngoại dễ bị mắc các bệnh về đường hô hấp.

3.2. Tình hình chó mắc bệnh viêm phổi theo lứa tuổi tại thành phố Sơn La

Theo dõi chó mắc bệnh viêm phổi theo lứa tuổi là việc làm rất quan trọng. Chúng tôi đã tiến hành thống kê chó dưới 2 tháng đến trên 12 tháng tuổi, để đánh giá giai đoạn mắc bệnh nhiều nhất, từ đó đưa ra các khuyến cáo cho người chăn nuôi và được trình bày ở bảng 3.2.

Bảng 3.2 trên cho thấy: Chó ở độ tuổi từ 2-6 tháng tuổi có tỷ lệ mắc bệnh viêm phổi cao nhất (65,93%), thấp nhất ở chó trên 12 tháng tuổi (5,02%), chó dưới 2 tháng tuổi tỷ lệ mắc bệnh 11,05%. Điều này phù hợp với nghiên cứu của Vương Đức Chất, Lê Thị Tài, 2004[1] chó thường mắc khi thời tiết thay đổi, gió mùa đông lạnh, mắc ở tất cả các lứa tuổi, trong đó giai đoạn chó giai đoạn 2-6 tháng tuổi mắc cảm với bệnh nhiều nhất.

Bảng 3.2. Tỷ lệ chó mắc bệnh viêm phổi theo lứa tuổi nuôi tại thành phố Sơn La.

STT	Tuổi (tháng)	Số chó mắc bệnh	Tỷ lệ (%)
1	≤ 2	310	11,05
2	2-6	1850	65,93
3	7-12	505	18,00
4	>12	141	5,02
Tính chung		2.806	

3.3. Đặc điểm bệnh lý bệnh viêm phổi ở chó.

3.3.1. Biểu hiện lâm sàng của chó mắc bệnh viêm phổi.

Chúng tôi tiến hành theo dõi 25 chó bệnh viêm phổi trong tự nhiên, chúng có biểu hiện lâm sàng tương tự nhau. Kết quả được ở bảng 3.3.

Bảng 3.3. Những biểu hiện lâm sàng của chó viêm phổi

STT	Biểu hiện lâm sàng	Số con có biểu hiện	Tỷ lệ (%)
1	Chó hắt hơi	14	56
2	Ho nhiều, ho liên tục, ho kéo dài, ho khan	25	100
3	Chảy nước mũi, nước mũi lỏng và trong về sau đặc và xanh, có đờ dính quanh mũi	25	100
4	Chó thở nông, thở nhanh, thở thở bụng, há miệng nể thở	25	100
5	Khó thở	12	48
6	Nghe phổi chó bệnh có tiếng rít, tiếng ran, tiếng cọ màng phổi	25	100
7	Chó mệt mỏi, ủ rũ, kém ăn, bỏ ăn	25	100

Qua bảng 3.3. chúng tôi thấy: Triệu chứng hắt hơi thấy ở 14 chó mắc bệnh (chiếm tỷ lệ 56%) và triệu chứng này thường xuất hiện ở thời kỳ đầu của bệnh. Ho là triệu chứng trường diễn (xuất hiện từ lúc chó bắt đầu mắc bệnh, trong khi mắc bệnh và có khi sau khi chó khỏi bệnh 2 - 3 ngày), triệu chứng này thấy ở 25 chó mắc bệnh (chiếm tỷ lệ 100%). 100% chó bệnh có biểu hiện chảy nước mũi (nước mũi lúc đầu lỏng và trong, sau đó đặc và xanh, dính quanh 2 lỗ mũi). Hô hấp nhanh và thở nông là triệu chứng sớm, chủ yếu của chó mắc bệnh viêm phổi (chiếm 100%). Những chó bị viêm phổi nặng thường có hiện tượng thở khó (chiếm 48%). Khi nghe phổi chó bệnh chúng tôi thấy có tiếng cọ màng phổi, tiếng rít và tiếng ran (100%), lúc đầu là tiếng ran khô về sau là ran ướt. Chó ủ rũ, mệt mỏi, kém ăn, thể trạng gầy yếu.

3.2. Thân nhiệt, tần số hô hấp, tần số tim mạch ở chó viêm phổi

Cùng với quan sát các biểu hiện lâm sàng, chúng tôi dõi thân nhiệt, tần số tim và tần số hô hấp ở 25 con chó bệnh và 25 con chó khỏe. Kết quả được trình bày ở bảng 3.4

Thân nhiệt ($^{\circ}\text{C}$):

Nhiệt độ này có thể thay đổi theo nhiệt độ môi trường (ở động vật biến nhiệt) hoặc không biến đổi theo môi trường (ở động vật đẳng nhiệt) (Nguyễn Quang Mai, 2004 [4]. Động vật

có vú và gia cầm, thân nhiệt ổn định, cả trong những điều kiện môi trường sống thay đổi. Do vậy, đo thân nhiệt là một biện pháp quan trọng không thể thiếu được trong chẩn đoán bệnh (Phạm Ngọc Thạch, Chu Đức Thắng, 2006 [5])

Kết quả bảng 3.4 cho thấy nhiệt độ của cơ thể chó khỏe mạnh trung bình là $38,79 \pm 0,19^{\circ}\text{C}$, dao động trong khoảng $37,82 - 39^{\circ}\text{C}$. Phù hợp với tác giả GS.TS Cù Xuân Dần và cs, 2006 [2].

Khi chó bị viêm phổi, thân nhiệt trung bình tăng lên tới $39,89 \pm 0,15^{\circ}\text{C}$, dao động trong khoảng $39,82 - 40^{\circ}\text{C}$.

Như vậy, qua theo dõi chúng tôi thấy ở hầu hết chó viêm phổi thân nhiệt đều cao hơn so với chó khỏe. Theo Tạ Thị Vịnh, 1991 [9] triệu chứng lâm sàng đầu tiên của gia súc khi bị nhiễm khuẩn là sốt cao. Allen BV and Frank CJ, 1986 [10] cho biết khi chó bị viêm phổi thì thân nhiệt tăng cao. Vậy kết quả nghiên cứu của chúng tôi cũng phù hợp với nhận xét của các tác giả trên.

Tần số hô hấp (lần/phút)

Ở chó khỏe có tần số hô hấp trung bình là $28,97 \pm 1,14$ lần/phút, dao động trong khoảng 10,00 - 30,00 lần/phút. Ở chó viêm phổi tần số hô hấp tăng lên rõ rệt so với chó khỏe, trung bình là $47,09 \pm 1,13$ lần/phút, dao động trong khoảng 50,40 - 55,12 lần/phút.

Tần số tim mạch (lần/phút)

Tần số tim mạch ở chó viêm phổi cao hơn tần số tim mạch của chó khỏe, trung bình là 122,03±1,05 lần/phút, dao động trong khoảng 127,10-130,09 lần/phút.

Mặt khác phổi bị tổn thương ảnh hưởng đến quá trình trao đổi khí làm phân áp O₂ trong

máu giảm và phân áp CO₂ tăng. Theo Nguyễn Quang Mai, 2004 [4], ở vùng động mạch chủ và xoang động mạch cảnh có các thụ cảm thể hóa học rất nhạy cảm với nồng độ của khí O₂ và CO₂ khi bị thay đổi trong máu.

Bảng 3.4. Thân nhiệt, tần số hô hấp, tần số tim mạch ở chó viêm phổi.

Đối tượng NC	Số lượng NC (con)	Thân nhiệt (°C)		Tần số hô hấp (lần/phút)		Tần số tim mạch (lần/phút)	
		$\bar{x} \pm SE$	CV (%)	$\bar{x} \pm SE$	CV (%)	$\bar{x} \pm SE$	CV (%)
Chó khỏe	n= 25	38,79 ^b ±0,19	1,21	28,97 ^a ±1,14	1,23	79,16 ^C ±1,15	1,24
Chó viêm phổi	n= 25	39,89 ^c ±0,15	1,37	47,09 ^{ab} ±1,13	1,52	122,03 ^b ±1,05	1,47

3.4. Tình hình sử dụng thuốc điều trị trong quá trình điều trị viêm phổi ở chó tại thành phố Sơn La.

Chúng tôi sử dụng 2 phác đồ điều trị trên tổng số 25 chó mắc bệnh viêm phổi (những chó

này có triệu chứng tương tự nhau). Nhằm đánh giá mức độ của thuốc, số con khỏi, số con tái nhiễm.... Kết quả điều trị được trình bày ở bảng 3.5.

Bảng 3.5. Kết quả đánh giá hai phác đồ điều trị bệnh viêm phổi ở chó nuôi tại thành phố Sơn La.

STT	Phác đồ	Số con điều trị (con)	Số con khỏi bệnh (con)	Tỷ lệ khỏi bệnh (%)	Số con tái nhiễm (con)	Thời gian tái nhiễm TB (ngày)
1	Phác đồ 1	25	20	80	3	22
2	Phác đồ 2	5	5	100		

Kết quả bảng trên cho thấy: Trong tổng số 25 con chó mắc bệnh viêm phổi có cùng triệu chứng, sau khi điều trị phác đồ 1 tại cơ sở thuộc phường Chiềng Sinh với liệu trình 3 - 5 ngày có 20/25 (chiếm 80%) con khỏi bệnh hoàn toàn.

Các trường hợp còn lại không khỏi có thể bệnh tiến triển ở mức độ khác, bệnh đã xuống đến phổi, con bệnh biểu hiện bỏ ăn, sốt cao, thở

khó,... dẫn đến việc cứu chữa gặp khó khăn. Chúng tôi tiếp tục sử dụng phác đồ 2. Thì sau 3 ngày chó được chữa khỏi hoàn toàn đạt tỷ lệ 100%.

3.5. Thời gian khỏi bệnh viêm phổi trên chó nuôi tại thành phố Sơn La.

Theo dõi những biến đổi lâm sàng ở chó bệnh được điều trị sau 72 giờ, 96 giờ, 120 giờ Kết quả điều trị được trình bày ở bảng 3.6

Bảng 3.6. Thời gian khỏi bệnh viêm phổi ở chó

Phác đồ ĐT	Đối tượng NC (con)	Thời gian khỏi bệnh (ngày)						Thời gian ĐTTB (ngày)
		Ngày thứ 3 (72 giờ)		Ngày thứ 4 (96 giờ)		Ngày thứ 5 (120giờ)		
		Số con ĐT (con)	Tỷ lệ (%)	Số con ĐT (con)	Tỷ lệ (%)	Số con ĐT (con)	Tỷ lệ (%)	
Phác đồ 1	25	4	16,00	15	60,00	20	80,00	4.05
Phác đồ 2	5	5	100					3

Kết quả ở bảng 3.6 cho thấy: Thời gian khỏi bệnh viêm phổi ở chó sau điều trị có sự khác nhau:

- Sau 72 giờ điều trị: Ổ phác đồ 1 có 4 con khỏi bệnh chiếm tỷ lệ 16%, nhưng ở phác đồ 2 có toàn bộ chó khỏi bệnh, chiếm tỷ lệ 100%.

- Ổ phác đồ 1 phải điều trị đến 120 giờ (5 ngày) chó mới khỏi 20/25 con chiếm tỷ lệ 80%.

Qua kết quả điều trị của 2 phác đồ chúng tôi có nhận xét: Cả hai phác đồ đều cho kết quả điều trị cao, nhưng ở phác đồ 2 cho hiệu quả điều trị cao hơn (sau 72 giờ toàn bộ chó khỏi bệnh 100%. Như vậy, theo chúng tôi trong quá trình điều trị chó viêm phổi, tùy theo tình hình và giá trị của con chó thì chúng ta nên lựa chọn 1 trong hai phác đồ.

4. KẾT LUẬN

- Chia thành hai nhóm: Chó nội và chó ngoại. Trong đó, chó nội có 1.092 con mắc bệnh viêm phổi chiếm tỷ lệ 38,92%. Chó ngoại mắc bệnh cao hơn (gần gấp 2) là 1.714 con chiếm tỷ lệ 61,08%.

- Theo dõi chó ở mọi lứa tuổi và chia làm 4 độ tuổi ≤ 2 tháng tuổi; 2-6 tháng tuổi, 7-12 tháng tuổi; >12 tháng tuổi. Chó ở độ tuổi từ 2-6 tháng tuổi có tỷ lệ mắc bệnh viêm phổi cao nhất (65,93%), thấp nhất ở chó trên 12 tháng tuổi (5,02%), chó dưới 2 tháng tuổi tỷ lệ mắc bệnh 11,05%.

- Chó bị viêm phổi thường có biểu hiện lâm sàng là hắt hơi, chảy nước mũi, ho, thở khó, tần số hô hấp tăng, nghe phổi có âm ran và âm cọ màng phổi. Thân nhiệt, tần số hô hấp và tần số tim mạch chó bị bệnh viêm phổi tăng so với chó khỏe mạnh bình thường.

- Thời gian điều trị: Phác đồ 1 phải điều trị sau 120 giờ tức 5 ngày, liệu trình (3-5 ngày) chó mới khỏi 20/25 con chiếm tỷ lệ 80%. Nhưng sau 72 giờ phác đồ 2 có 5 con còn lại khỏi bệnh hoàn toàn, chiếm tỷ lệ 100%.

- Số con tái nhiễm là 3 con, thời gian tái nhiễm trung bình là 22 ngày.

- Thời gian điều trị trung bình của 2 phác đồ là 4,05 ngày.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Vương Đức Chất, Lê Thị Tài, 2004. Bệnh ở chó mèo và cách phòng trị, Nhà xuất bản Nông nghiệp Hà Nội, Hà Nội.
2. Hiệu đính: GS. TS Cù Xuân Dân và cs, 2006. Giáo trình Sinh lý học gia súc, NXB Nông nghiệp
3. Tô Du, Xuân Giao, 2006. Kỹ thuật nuôi chó

mèo và phòng các bệnh thường gặp, Nhà xuất bản Lao động xã hội.

4. Nguyễn Quang Mai, 2004. Sinh lý học nông vật và người, NXB Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội.
5. Phạm Ngọc Thạch, Chu Đức Thắng, 2006. Giáo trình chẩn đoán lâm sàng thú y, NXB Nông nghiệp Hà Nội.
6. TS. Chu Đức Thắng và cs, 2007. Giáo trình chẩn đoán bệnh gia súc, NXB Nông nghiệp Hà Nội.
7. Lê Văn Thọ, 1997. Khảo sát một số đặc điểm về ngoại hình tầm vóc và kiểu dáng của các giống chó hiện nuôi tại thành phố Hồ Chí Minh, Luận văn Thạc sỹ nông nghiệp, Đại học Nông nghiệp Hà Nội.
8. Nguyễn Văn Thiện và cs, 2008. Phương pháp nghiên cứu trong chăn nuôi. Nhà xuất bản Nông nghiệp.
9. Tạ Thị Vịnh, 1991. Giáo trình sinh lý bệnh thú y, Trường Đại học Nông nghiệp I Hà Nội.
10. Allen BV and Frank CJ, 1986, Haematological changes in 22 ponies before and during an infection with equine influenza, Equine Vet J 18 (2):93. s
11. Tổng hợp thống kê gia súc gia cầm trên địa bàn thành phố Sơn La từ tháng 01-05/2023 thuộc Trung tâm dịch vụ nông nghiệp thành phố Sơn La, số 39 đường Tô Hiệu, Tp Sơn La.

AN INVESTIGATION OF PNEUMONIA IN DOGS AND DISEASE PREVENTION IN SON LA CITY, SON LA PROVINCE

Vu Thi Thao, Pham Hong Son
Tay Bac University

Abstract: Son La city consists of 5 communes, 7 wards, with a total area of 323,5 Km². It is estimated that there is a total of 7,095 dogs in the city. Of which, 2,806 dogs were affected with pneumonia, equivalent to nearly one-third of the total dog population. When getting pneumonia, affected dogs often have some symptoms such as sneezing, coughing, dry cough, runny nose, shortness of breath, shallow and rapid breathing, low mouth for breathing, listening to lung sound flashes, whistling languages palm and pleura. Dogs appear to be moody and fatigue. Some refuse to eat with increased anorexia, body temperature, respiratory frequency, and heart rate. The most common age group affected with the disease was between 2-6 months old, with 1,850 cases, accounting for 65.93% of the total cases. Among them, the majority of affected dogs were foreign breeds, with 1,714 cases (61.08%). Two treatment protocols were tested on 25 dogs with similar symptoms in a natural setting, with a treatment duration ranging from 3-5 days. The average treatment time was 4.05 days, and all dogs showed complete recovery.

Keywords: Dogs, pneumonia, treatment applicatio.

Ngày nhận bài: 14/3/2023. Ngày nhận đăng: 30/3/2023
Liên lạc: Vũ Thị Thảo, e-mail: thaovt@utb.edu.vn